

Ngành đào tạo: Sư phạm Kỹ thuật

Trình độ đào tạo: Đại học

Chương trình đào tạo: Sư phạm Kỹ thuật

## Đề cương chi tiết học phần

- Tên học phần:** LÝ LUẬN DẠY HỌC **Mã HP: DIDA 220190**  
**DIDA 220190 – Lý luận dạy học – 2(2:0:4)**
- Tên Tiếng Anh:** DIDACTICS
- Số tín chỉ:** 02 , phân bố thời gian: (học kỳ 15 tuần) - 2(2:0:4)
- Các giảng viên phụ trách học phần**
  - 1/ GV phụ trách chính: TS. Võ Thị Ngọc Lan
  - 2/ Danh sách giảng viên cùng GD:
    - TS. Nguyễn Văn Tuấn
    - TS. Phan Long
    - TS. Võ Thị Xuân
    - ThS. Diệp Phương Chi
    - ThS. Võ Đình Dương
    - ThS. Đặng Thị Diệu Hiền
    - ThS. Nguyễn Minh Khánh
    - ThS. Đỗ Thị Mỹ Trang
- Điều kiện tham gia học tập học phần**

**Môn học trước:** Tâm lý học; Giáo dục học.  
**Môn học tiên quyết:** Giáo dục học
- Mô tả tóm tắt học phần (Course Description)**

Học phần này nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về lý luận dạy học như là quá trình dạy học, mục tiêu & nội dung dạy học, các vấn đề về phương pháp, phương tiện & kiểm tra đánh giá trong quá trình dạy học. Đây cũng là học phần nền tảng để giúp sinh viên có được kiến thức sư phạm và hình thành kỹ năng giảng dạy một cách vững chắc.
- Mục tiêu học phần (Course Goals)**

<b>Mục tiêu (Goals)</b>	<b>Mô tả (Goal description)</b> <i>(sau học phần này sinh viên có khả năng:)</i>	<b>Chuẩn đầu ra CTĐT</b>
<b>G1</b>	Có kiến thức về lý luận dạy học như: quá trình dạy học, mục tiêu và nội dung dạy học, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, phương tiện dạy học, và phương pháp kiểm tra đánh giá	1.2; 1.3
<b>G2</b>	- Khả năng khái quát hóa các vấn đề liên quan đến dạy học như: sơ đồ các thành tố cấu trúc quá trình dạy học, phân loại phương pháp dạy học, phương tiện, phương pháp kiểm tra đánh giá - Có thái độ làm việc tích cực, lòng yêu nghề	2.1; 2.3; 2.4; 2.5
<b>G3</b>	Có kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp	3.1; 3.2
<b>G4</b>	Thiết lập được mục tiêu dạy học	4.2

## 8. Chuẩn đầu ra của học phần

<b>Chuẩn đầu ra HP</b>	<b>Mô tả</b> <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	<b>Chuẩn đầu ra CDIO</b>
<b>G1</b>	<b>G1.1</b> Trình bày và giải thích được quá trình dạy học, nhiệm vụ dạy học, và nguyên tắc dạy học	1.2.2
	<b>G1.2</b> Giải thích được chức năng, tính chất, cơ sở lựa chọn, nguyên tắc sử dụng, và các mức độ trực quan của PTDH	1.2.4
	<b>G1.3</b> Trình bày được khái niệm, ưu nhược điểm, cách vận dụng của các phương pháp dạy học và hình thức tổ chức dạy học	1.3.1
	<b>G1.4</b> Định nghĩa nội dung dạy học; thành phần của nội dung và cơ sở lựa chọn	1.3.3
	<b>G1.5</b> Trình bày và giải thích các tiêu chuẩn của bài kiểm tra, các nguyên tắc đánh giá và các phương pháp kiểm tra.	1.3.4
<b>G2</b>	<b>G2.1</b> Phân tích và giải thích sơ đồ thành tố cấu trúc quá trình dạy học	2.1.3
	<b>G2.2</b> Trình bày được các khâu của quá trình dạy học	2.3.1
	<b>G2.3</b> Phân loại được mục tiêu DH, phương pháp DH, phương tiện DH, phương pháp kiểm tra đánh giá	2.3.3
	<b>G2.4</b> Xác định các mức độ mục tiêu dạy học	2.3.3
	<b>G2.5</b> Có tinh thần cầu tiến và trách nhiệm trong công việc, phát triển tình cảm yêu nghề GV	2.4.4; 2.5.1
<b>G3</b>	<b>G3.1</b> Có kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm hiệu quả	3.1.1; 3.1.2; 3.1.3

	<b>G3.2</b>	Có khả năng truyền đạt thông tin rõ ràng	3.2.4
<b>G4</b>	<b>G4.1</b>	Xác định được mục tiêu dạy học	4.2.1

## 9. Tài liệu học tập

– Giáo trình chính:

Nguyễn Văn Tuấn (chủ biên), *Lý luận dạy học*, Giáo trình Viện SPKT, Trường ĐH.SPKT.Tp Hồ Chí Minh.

– Tài liệu tham khảo:

1. PGS. TS. Nguyễn Văn Hộ (2002), *Lý luận dạy học*, NXB. Giáo dục, Hà Nội.
2. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*. NXB. Đại học Sư phạm. Tp.HCM.
3. Nguyễn Văn Tuấn (chủ biên) (2007), *Giáo trình Phương pháp giảng dạy*, Trường ĐH SPKT Tp.HCM.
4. Dương Thiệu Tống (2005), *Trắc nghiệm và đo lường thành quả học tập*, NXB. Khoa học xã hội, Tp.HCM.

## 10. Đánh giá sinh viên:

- Thang điểm: **10**

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

- ❖ Kiểm tra quá trình tỷ lệ 50%
- ❖ Kiểm tra cuối kỳ tỷ lệ 50%

Hình thức KT quá trình	Nội dung	Thời điểm	Công cụ KT	Chuẩn đầu ra KT	Tỷ lệ (50%)
<b>Kiểm tra, đánh giá quá trình (lần 1)</b>					<b>35%</b>
Đề mở	Kiểm tra trong những nội dung sau: <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Khái niệm quá trình dạy học.</li> <li>2. Hoạt động dạy và hoạt động học</li> <li>3. Bản chất của quá trình dạy học.</li> <li>4. Các khâu của quá trình dạy học.</li> <li>5. Các thành phần cấu trúc cơ bản của quá trình dạy học.</li> <li>6. Động lực của quá trình dạy học, nội động cơ học tập.</li> <li>7. Nhiệm vụ dạy học.</li> <li>8. Các nguyên tắc dạy học.</li> </ol>	Tuần 6	<b>Bài tự luận</b>	G1.1; G2.1; G2.2; G2.5; G3.2; G3.2	

<b>Kiểm tra, đánh giá quá trình (lần 2)</b>						<b>50%</b>
Báo cáo	<p>Các chủ đề báo cáo sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Định nghĩa PP, phân loại, quan điểm và cơ sở lựa chọn pp</li> <li>2. Phương pháp thuyết trình: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> <li>3. Phương pháp diễn trình: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> <li>4. Phương pháp đàm thoại: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> <li>5. Phương pháp thảo luận: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> <li>6. Các giai đoạn hình thành kỹ năng và pp dạy thực hành: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> <li>7. Định nghĩa, mục đích, các tiêu chuẩn của bài kiểm tra và các nguyên tắc đánh giá</li> <li>8. Phương pháp kiểm tra tự luận: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> <li>9. Phương pháp kiểm tra vấn đáp: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> <li>10. Phương pháp kiểm tra thực hành: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> <li>11. Phương pháp kiểm tra trắc nghiệm: đn, ưu nhược điểm, cách vận dụng</li> </ol>	Tuần 10 – Tuần 15	Bài thuyết trình kết quả làm việc nhóm/ cá nhân	G1.4; G2.4; G4.1; G1.2; G1.3; G3.1; G3.2		
Điểm thưởng	SV học tập tích cực, chuyên cần, thể hiện được sự tiến bộ trong quá trình học	Tuần 1 – tuần 15	GV quan sát ghi nhận vào hồ sơ học tập sự tích cực, tiến bộ của SV	G2.5	<b>15%</b>	
<b>Hình thức KT cuối kỳ</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Thời điểm</b>	<b>Công cụ KT</b>	<b>Chuẩn đầu ra KT</b>	<b>Tỉ lệ (50%)</b>	
<b>Kiểm tra cuối kỳ</b>						

Đề mở	Nội dung bao quát tất cả các chuẩn đầu ra quan trọng của môn học.	Theo kế hoạch đào tạo	Thi tự luận Thời gian làm bài 60 - 90 phút.	G1.1; G1.3; G1.4; G1.5; G1.6; G2.2
-------	---	-----------------------	--	---

### 11. Nội dung chi tiết học phần:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra học phần
1	<p><b><i>Chương 1: Quá trình dạy học</i></b>  <i>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp: (2/0/4)</i></p> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1) Giới thiệu môn học về MT; ND; PP dạy học; PP đánh giá.</li> <li>2) Đối tượng NC và nhiệm vụ của lý luận dạy học</li> <li>3) Khái niệm về QTDH</li> </ol> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Thuyết trình</i></li> <li>+ <i>Đàm thoại</i></li> </ul>	G1.1; G2.5
	<p><b><i>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</i></b>  <i>Tìm hiểu về một số quan niệm về quá trình dạy học</i></p>	G1.1; G2.5
2	<p><b><i>Chương 1: Quá trình dạy học</i></b> (2 /0/4)  <i>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</i></p> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>4) Thành tố cấu trúc của QTDH</li> <li>5) Bản chất của QTDH</li> </ol> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Thuyết trình</i></li> <li>+ <i>Thảo luận</i></li> </ul>	G2.1; G2.5 G3.1; G3.2
	<p><b><i>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</i></b>  <i>Giải thích các thành tố cấu trúc của QTDH</i></p>	G2.1

3	<p><b>Chương 1: Quá trình dạy học</b> (2 /0/4)</p> <p>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</p> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <p>6) Nhiệm vụ của QTDH</p> <p>7) Logic các khâu và động lực của QTDH</p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <p>+ <i>Thuyết trình</i></p> <p>+ <i>Thảo luận</i></p>	G1.1; G2.2; G2.5 G3.1; G3.2
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b></p> <p>    Tìm ví dụ minh họa cho các nhiệm vụ dạy học</p>	G1.1; G2.5
4	<p><b>Chương 1: Quá trình dạy học</b> (2 /0/4)</p> <p>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</p> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <p>8) Nguyên tắc dạy học.</p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <p>+ <i>Thuyết trình</i></p> <p>+ <i>Thảo luận</i></p>	G1.1; G2.5 G3.1; G3.2
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b></p> <p>    Cho ví dụ về ứng dụng từng nguyên tắc dạy học</p>	G1.1; G2.5
5	<p><b>Chương 2: Mục tiêu và nội dung dạy học (NDDH)</b> (2 /0/4)</p> <p>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</p> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <p>    Khái niệm, phân bậc mục tiêu, phân loại theo Bloom, yêu cầu diễn đạt mục tiêu. Cho ví dụ về mục tiêu dạy học</p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <p>+ <i>Thuyết trình.</i></p> <p>+ <i>Đàm thoại, thảo luận</i></p>	G2.4; G2.5 G4.1
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b></p> <p>    Tìm mục tiêu dạy học của một bài học bất kỳ trong chuyên ngành</p>	G4.1; G2.5
6	<p>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</p> <p><b><u>Kiểm tra giữa kỳ bằng hình thức thi tự luận</u></b></p>	

	<i>(nội dung kiểm tra theo bảng kế hoạch ở mục 10 của đề cương)</i>	
7	<p><b>Chương 2: Mục tiêu và nội dung dạy học (NDDH) (2 /0/4)</b></p> <p><i>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</i></p> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hướng dẫn SV viết mục tiêu dạy học, cách nhận xét đánh giá về mục tiêu dạy học</li> <li>+ Nội dung dạy học: Khái niệm, thành phần của NDDH, các yêu cầu về nội dung (cơ bản, hiện đại, thực tiễn).</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ GV thuyết trình</li> <li>+ SV làm việc nhóm</li> </ul>	G1.4; G2.5 G4.1; G3.1
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b></p> <p>Các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn và xây dựng nội dung dạy KT – Nghề</p>	G1.4; G2.5
8	<p><b>Chương 3: Phương tiện dạy học (2/0/4)</b></p> <p><i>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</i></p> <p><b>Các Nội Dung (ND) chính trên lớp:</b></p> <p>Khái niệm, chức năng, cơ sở lựa chọn, nguyên tắc sử dụng và thấp mức độ trực quan của phương tiện dạy học.</p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> <li>+ Đàm thoại</li> </ul> <p><i>Làm việc nhóm</i></p>	G1.2; G2.5 G3.1
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà:</b></p> <p>Phân loại, tính chất của phương tiện dạy học</p>	G2.3; G2.5
9	<p><b>Tổ chức, hướng dẫn SV chuẩn bị báo cáo và phản hồi kết quả đánh giá lần 1</b></p> <p><i>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</i></p> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân chia lớp thành 11 nhóm, mỗi nhóm chuẩn bị một chủ đề (theo chủ đề trình bày của mục 10 đề cương môn học)</li> <li>- GV hướng dẫn, giải thích công việc phải làm của từng nhóm</li> <li>- GV phản hồi kết quả đánh giá ở lần 1</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p>	G3.1; G3.2; G2.5

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Thuyết trình</i></li> <li>+ <i>Đàm thoại</i></li> </ul>	
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b>  Các nhóm chuẩn bị công việc được giao để tuần sau báo cáo</p>	<p>G3.1;  G3.2</p>
10	<p><b>Chương 4: Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học (2 /0/4)</b>  <i>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</i>  <b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b>  Đại cương về PPDH: khái niệm, phân loại, cơ sở lựa chọn pp, quan điểm về pp dạy học.</p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Thuyết trình</i></li> <li>+ <i>SV báo cáo, thảo luận</i></li> </ul>	<p>G1.3;  G2.3;  G2.5  G3.1;  G3.2</p>
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b>  Các kiểu dạy học</p>	<p>G1.3</p>
11	<p><b>Chương 4: Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học (2 /0/4)</b>  <i>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</i>  <b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b>  <ul style="list-style-type: none"> <li>+ PP thuyết trình.</li> <li>+ PP diễn trình</li> </ul> <b>Tóm tắt các PPGD chính:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Thuyết trình</i></li> <li>+ <i>Nhóm SV báo cáo, thảo luận</i></li> </ul> </p>	<p>G1.3;  G2.5  G3.1;  G3.2</p>
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b>  Xem trước nội dung PP Đàm thoại và Thảo luận</p>	<p>G1.3</p>



12	<p><b>Chương 4: Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học (2 /0/4)</b></p> <p><b>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ PP đàm thoại</li> <li>+ PP thảo luận</li> </ul> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> <li>+ Nhóm SV báo cáo, thảo luận</li> </ul>	<p>G1.3;</p> <p>G2.5</p> <p>G3.1;</p> <p>G3.2</p>
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b></p> <p>Xem trước nội dung PP dạy thực hành</p>	<p>G1.3</p>
13	<p><b>Chương 4: Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học (2 /0/4)</b></p> <p><b>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</b></p> <p><b>Các nội dung giảng dạy chính trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các giai đoạn hình thành kỹ năng</li> <li>+ PP dạy thực hành</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> <li>+ Nhóm SV báo cáo, thảo luận</li> </ul>	<p>G1.3;</p> <p>G2.5</p> <p>G3.1;</p> <p>G3.2</p>
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b></p> <p>Tìm hiểu các hình thức tổ chức dạy - học</p> <p>Hệ thống lại các phương pháp dạy học</p>	<p>G1.3;</p> <p>G2.5</p>
14	<p><b>Chương 5: Kiểm tra đánh giá kết quả DH (2/0/4)</b></p> <p><b>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</b></p> <p><b>Các Nội Dung (ND) chính trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đại cương về KTĐG: khái niệm, phân loại, chức năng, mục đích, tiêu chuẩn của bài kiểm tra, nguyên tắc kiểm tra đánh giá.</li> <li>+ Phương pháp kiểm tra chủ quan: KT viết</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thuyết trình</li> <li>+ Nhóm SV báo cáo, thảo luận</li> </ul>	<p>G1.6;</p> <p>G2.3;</p> <p>G2.5;</p> <p>G3.1;</p> <p>G3.2</p>
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b></p> <p>So sánh bản chất của nhóm KT chủ quan và KT khách quan.</p>	<p>G2.3;</p> <p>G2.5</p>

<b>15</b>	<p><b>Chương 5: Kiểm tra đánh giá kết quả DH (2/0/4)</b></p> <p><b>A/ Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</b></p> <p><b>Các Nội Dung (ND) chính trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phương pháp kiểm tra chủ quan: vấn đáp, thực hành.</li> <li>+ Phương pháp kiểm tra khách quan: Trắc nghiệm</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Thuyết trình</i></li> <li>+ <i>Nhóm SV báo cáo, thảo luận</i></li> </ul>	<p>G1.6;</p> <p>G2.5;</p> <p>G3.1;</p> <p>G3.2</p>
	<p><b>B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (4)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tóm tắt các đặc điểm, ưu và nhược điểm, trường hợp vận dụng của các phương pháp kiểm tra.</li> </ul>	<p>G1.6;</p> <p>G2.5</p>
<b>16</b> (dự trữ)	<p><b>Tóm tắt các ND và PPGD chính trên lớp:</b></p> <p><b>Các Nội Dung (ND) chính trên lớp:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hệ thống lại toàn bộ nội dung giảng dạy của môn học</li> <li>+ Giải đáp thắc mắc cho SV</li> </ul> <p><b>Tóm tắt các PPGD chính:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>GV thuyết trình</i></li> <li>+ <i>Phương pháp đàm thoại</i></li> </ul>	

**14. Đạo đức khoa học:** Thi tự luận với đề mở sinh viên không được sao chép. Nếu sao chép SV bị đánh giá 0 điểm (không điểm).

**15. Ngày phê duyệt:**

**16. Cấp phê duyệt:**

Viện trưởng

Trưởng TT đào tạo đại học

Nhóm biên soạn

**Đỗ Thị Mỹ Trang**

**Võ Thị Ngọc Lan**

**17. Tiến trình cập nhật ĐCCT**

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày/tháng/năm	(người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)
---	--------------------------------------

	Trưởng TT ĐT đại học:
<b>Lần 2:</b> Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 2: ngày/tháng/năm	(người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)  Trưởng TT ĐT đại học: